BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2017/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

THÔNG TƯ
Quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định người phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chế độ, trách nhiệm, quyền hạn phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng, gồm:

a) Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, các tổng cục, quân khu, quân chủng, quân đoàn, binh chủng, binh đoàn; các Bộ Tư lệnh: Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thủ đô Hà Nội; Ban Cơ yếu Chính phủ; các trung tâm, viện nghiên cứu, học viện, trường sĩ quan, bệnh viện, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Cấp cục trực thuộc các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a Khoản này; sư đoàn; Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh; Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh; Vùng Hải quân, Vùng Cảnh sát biển; lữ đoàn, trung đoàn và đơn vị tương đương.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Quốc phòng, gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

b) Cục trưởng Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí (sau đây gọi là Người phát ngôn Bộ Quốc phòng).

Trường hợp Cục trưởng Cục Tuyên huấn không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, phải báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Trong trường hợp cụ thể, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ủy quyền cho Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các tổng cục, Chánh Văn phòng Bộ Quốc phòng thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo lĩnh vực đảm nhiệm.

2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư này là người chỉ huy hoặc chính ủy, chính trị viên.

Trường hợp người chỉ huy hoặc chính ủy, chính trị viên không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình.

3. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và hộp thư điện tử của người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí các cấp trong Bộ Quốc phòng phải được lập thành văn bản, gửi về Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị để quản lý.

Điều 4. Ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Việc ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí quy định tại Thông tư này thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

2. Khi thực hiện ủy quyền, văn bản ủy quyền, họ tên, chức vụ, số điện thoại và hộp thư điện tử của người được ủy quyền phát ngôn phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

3. Người được ủy quyền phát ngôn không được ủy quyền tiếp cho người khác.

Điều 5. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo, gặp mặt báo chí.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử chính thức của cơ quan, đơn vị.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam và các ban, bộ, ngành, địa phương tổ chức khi cần thiết.

6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II
NỘI DUNG, CHẾ ĐỘ, TRÁCH NHIỆM PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 6. Nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, gồm:

a) Quan điểm, lập trường, chính sách quốc phòng của Việt Nam;

b) Tình hình và kết quả hoạt động quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng;

c) Thông tin về vụ việc cụ thể liên quan đến quân sự, quốc phòng thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền cung cấp thông tin của Bộ Quốc phòng hoặc của cơ quan, đơn vị.

2. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật quân sự và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ

1. Người phát ngôn Bộ Quốc phòng tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư này tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, đơn vị mình theo lĩnh vực, địa bàn quản lý như sau:

a) Hằng tháng, cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

b) Tổ chức họp báo, cử người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp cần thiết;

c) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng theo quy định hiện hành.

3. Cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư này tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn quản lý như sau:

a) Cử người phát ngôn, cung cấp thông tin tại cuộc họp báo, gặp mặt báo chí hoặc cung cấp thông tin cho báo chí khi có yêu cầu;

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Người phát ngôn Bộ Quốc phòng để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Trường hợp cần thiết, cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Điều 8. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Trường hợp xảy ra sự cố mang tính quốc gia liên quan đến Quân đội được Chính phủ giao, người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí sau khi sự cố xảy ra và thường xuyên trong quá trình xử lý sự cố theo quy định của pháp luật.

2. Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để kịp thời định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có thông tin ban đầu của Bộ Quốc phòng thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động, lựa chọn thời điểm phù hợp để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, đơn vị, lĩnh vực liên quan đến Quân đội đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm a Khoản này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do các cơ quan, đơn vị Quân đội quản lý, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của người chỉ huy cơ quan, đơn vị

1. Trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Thông tư này và quy định có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị, kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức, chỉ đạo việc chuẩn bị phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện cơ quan, đơn vị phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan, đơn vị mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí, trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

4. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền từ chối phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí.

5. Trong trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung đã phát ngôn hoặc thông tin đã cung cấp, người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi, đề nghị đính chính bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

Điều 11. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung, hình thức, thời hạn cung cấp thông tin.

2. Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng và Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trong và ngoài Quân đội.

3. Cơ quan, đơn vị, cá nhân có quyền từ chối cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có liên quan đến việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có quyền đề nghị cơ quan, đơn vị Quân đội thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin theo quy định của Thông tư này và quy định có liên quan.

2. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung thông tin được cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan, đơn vị của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn.

3. Cơ quan báo chí phải thông tin ý kiến phản hồi, nội dung yêu cầu đính chính của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Luật Báo chí.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định tại Thông tư này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, kỷ luật của Quân đội.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 9 năm 2017 và thay thế Thông tư số 133/2013/TT-BQP ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Ngô Xuân Lịch